TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/ 2018/ HNGĐ - ST
Ngày: 24 - 5 - 2018
V/v Ly hôn; tranh chấp về nuôi con chung.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SÔNG CÔNG, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Văn Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hải Nam

Bà Trịnh Thị Kim Liên

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Xuân Lộc – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Minh – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2018/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2018 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXX-ST ngày 27 tháng 4 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thanh V (tên khác: Nguyễn Thị V), sinh năm 1989. Địa chỉ cư trú: Tổ dân phố P, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

Bị đơn: Anh Dương QuangKh, sinh năm 1992. Địa chỉ cư trú: Tổ dân phố P, phường Lương Sơn, thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai và phiên hòa giải, nguyên đơn chị Nguyễn Thanh V trình bầy: Chị V và anhKh kết hôn năm 2014 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức lễ cưới, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lương Sơn (nay là phường Lương Sơn, thành phố Sông Công). Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, đến thời gian gần đây bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, anhKh hay uống rượu, có lần đã đánh chị V. Mặc dù hai bên đã nhiều lần ngồi nói chuyện tìm tiếng nói chung nhưng vẫn không thể giải quyết được mâu thuẫn, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, đến nay tình cảm không thể hàn gắn được, vợ chồng đã ly thân từ tháng 02/ 2018 đến nay. Chị V xác định không còn tình cảm, yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anhKh. Về con chung, chị V

và anhKh đã có một con chung là Dương Quỳnh Chi - sinh ngày 08/11/2015, chị V yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Chi, yêu cầu anhKh đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/ 01 tháng. Về tài sản chung, tự thỏa thuận. Về nợ chung không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Dương QuangKh khai về quá trình anhKh và chị V kết hôn, chung sống, mâu thuẫn, ly thân và đã có một con chung như chị V đã trình bầy. AnhKh cũng xác định tình cảm vợ chồng không còn, đồng ý ly hôn chị V. Về con chung, anhKh cũng yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Chi, không yêu cầu chị V đóng góp cấp dưỡng. Về tài sản chung, tự thỏa thuận. Về nợ chung không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Do đây là vụ án hôn nhân và gia đình có tranh chấp liên quan đến người chưa thành niên. Theo quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án đã tiến hành thu thập chứng cứ xác định nguyên nhân tranh chấp, về khả năng chăm sóc, nuôi dưỡng con chung, thu nhập của các bên đương sự. Chị V đã nộp bản tường trình, nội dung xác định nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh anhKh hay uống rượu, vợ chồng thường xuyên xẩy ra cãi cọ và đã ly thân, chị V đã trở về bên nhà bố mẹ đẻ sinh sống; chị V cung cấp Giấy xác nhận lương ngày 28/3/2018 (có xác nhận của Giám đốc Chi nhánh may Sông Công 1, Công ty Cổ phần đầu tư và thương mại TNG), thể hiện chị V hiện đang có mức lương chính là 7.200.000đ/ 01 tháng. Về phía anhKh đến nay không nộp bất cứ tài liệu nào theo yêu cầu cung cấp tài liệu, chứng cứ của Tòa án.

Quá trình giải quyết, Tòa án đã tiến hành mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng không thành. Vụ án được đưa ra xét xử tại phiên tòa công khai.

Tại phiên tòa, chị V giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin được ly hôn anhKh, anhKh nhất trí thuận tình ly hôn; về con chung cả chị V và anhKh đều yêu cầu được nuôi, chị V yêu cầu anhKh đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/ 01 tháng. Về điều kiện nuôi dưỡng, chăm sóc con chung chị V xác định con chung hiện đang ở cùng với gia đình bên nhà chị V, chị V có nghề nghiệp và nguồn thu nhập ổn định, đủ khả năng nuôi dưỡng, chăm sóc con chung. Về phía anhKh xác nhận con chung đang ở cùng chị V, về điều kiện nuôi dưỡng con chung, anhKh hiện đang làm cơ khí, có mức thu nhập bình quân hằng tháng khoảng 5.000.000đ. Về tài sản chung, chị V và anhKh tự thỏa thuận; về nợ chung xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý và tại phiên tòa. Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã tuân thủ theo đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử công nhận chị V, anhKh thuận tình ly hôn. Về con chung, đề nghị chấp nhận yêu cầu của chị V được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc con chung Dương Quỳnh Chi và anhKh phải có nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/ 01 tháng; tài sản và nợ chung không ai yêu cầu giải quyết, không xem xét; về án phí, buộc chị V phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm, anhKh phải chịu án phí tranh chấp cấp dưỡng nuôi con chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân gia và gia đình về "ly hôn, tranh chấp nuôi con chung". Bị đơn cư trú tại thành phố Sông Sông, theo quy định tại Điều 28, 35, 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên.

[2] Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị V và anhKh kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Theo chị V và anhKh trình bầy, trong quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hạnh phúc, đến thời gian gần đây bắt đầu nẩy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống, anhKh hay uống rượu, có lần đã đánh chị V mặc dù hai bên đã nhiều lần ngồi nói chuyện tìm tiếng nói chung nhưng vẫn không thể giải quyết được, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, không thể hàn gắn được, dẫn đến vợ chồng không còn tình cảm và đã ly thân từ tháng 02/ 2018 đến nay. Chị V xin ly hôn, anhKh đồng ý. Như vậy, đã có sự vi phạm nghiêm trọng về quyền, nghĩa vụ vợ chồng, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 55 của Luật hôn nhân gia đình năm 2014, Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh V và anh Dương QuangKh.

Về con chung: Chị V và anhKh đã có một con chung là Dương Quỳnh Chi - sinh ngày 08/11/2015, hiện đang ở cùng chị V, cả chị V và anhKh đều yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Chi. Chị V yêu cầu anhKh đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/ 01 tháng, anhKh không yêu cầu chị V đóng góp cấp dưỡng. Qua các tài liệu, chứng cứ chị V cung cấp và ý kiến trình bầy của chị V thể hiện, hiện tại cháu Chi đang được chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, chị V có đủ điều kiện về kinh tế, chỗ ở,.. đảm bảo khả năng nuôi dưỡng con chung. Hiện con chung Dương Quỳnh Chi chưa đủ 36 tháng tuổi, nên giao cho mẹ là chị V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp, đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Không chấp nhận yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung của anhKh. Chị V yêu cầu anhKh cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/ 01 tháng. Khoản 2 Điều 82 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014 quy định *"cha, mẹ không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con"*, yêu cầu về việc cấp dưỡng nuôi con chung của chị V là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật. Tại phiên tòa anhKh khai, hiện anh đang làm lao động tự do, mức thu nhập bình quân hằng tháng khoảng 5.000.000đ. Mức cấp dưỡng 1.000.000đ/ 01 tháng chị V đề nghị là phù hợp với mức thu nhập của người có nghĩa vụ cấp dưỡng, đủ để đảm bảo cuộc sống, học tập và sinh hoạt hằng ngày của con chung. AnhKh được quyền đi lại thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung và nợ chung: Cả chị V và anhKh đều không yêu cầu chia tài sản và xác định là không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Không xem xét.

[3] Về án phí: Chị V là nguyên đơn trong vụ án ly hôn, phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm. AnhKh phải chịu án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về quyền kháng cáo: Chị V và anhKh được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, thời hạn kháng cáo theo quy định tại Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[5]Về quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Đại diện viện kiểm sát xác định, quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ theo đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án, Viện kiểm sát đề nghị công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị V và anhKh; chấp nhận yêu cầu của chị V được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con chung, buộc anhKh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 1.000.000đ/ 01 tháng; buộc chị V chịu án phí ly hôn, anhKh chịu án phí cấp dưỡng là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Các Điều 28, 35,39, 147, 235, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015; Luật Thi hành án dân sự; Nghị quyết số 326/ 2016/ NQ – UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thanh V (Nguyễn Thị V) và anh Dương QuangKh.

2. Về con chung: Giao cho chị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung Dương Quỳnh Chi - sinh ngày 08/11/2015.

Buộc anhKh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung Dương Quỳnh Chi cho chị V 1.000.000đ *(một triệu đồng)*/ 01 tháng kể từ ngày 01 tháng 6 năm 2018 cho đến khi cháu Chi đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, chị V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anhKh chậm thanh toán còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

AnhKh được quyền thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Cả chị V và anhKh đều không yêu cầu chia tài sản chung và xác định không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thanh V phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0010873 ngày 27/ 3/ 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Sông Công.

Buộc anh Dương QuangKh phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con chung, nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt nguyên đơn là chị Nguyễn Thanh V và bị đơn là anh Dương QuangKh. Báo cho chị V, anhKh biết, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Tr□ờng hợp bản án, quyết định đ□ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng□ời đ□ợc thi hành án dân sự, ng□ời phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c□ỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ□ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND TP. Sông Công;
- UBND phường Lương Sơn;
- Chi cục THA DS TP. Sông Công;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Dương Văn Phong